

NGHỊ QUYẾT

**Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý
khai thác tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường
giai đoạn 2021 - 2025**

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN GIAI ĐOẠN 2015 – 2020**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

- Huyện Đạ Tẻh nằm ở phía Nam tỉnh Lâm Đồng với tổng diện tích tự nhiên là 526,9 km², cách thành phố Bảo Lộc khoảng 60 km, thành phố Hồ Chí Minh khoảng 160 km.

- Huyện Đạ Tẻh có nguồn tài nguyên khoáng sản chủ yếu là vật liệu xây dựng thông thường với trữ lượng khoảng 10.000.000 m³ gồm cát, sỏi, đất san lấp, sét gạch ngói và đá xây dựng, trong đó cát sỏi với trữ lượng khoảng 1.600.000 m³ phân bố chủ yếu ở các lưu vực suối Đạ Tẻh, sông Đồng Nai và sông Đạ Quay; đá xây dựng với trữ lượng khoảng 5.000.000 m³ phân bố chủ yếu ở địa bàn các xã Đạ Pal, Mỹ Đức; sét gạch ngói với trữ lượng khoảng 1.000.000 m³ phân bố chủ yếu ở địa bàn xã Đạ Lây và đất san lấp với trữ lượng khoảng 2.500.000 m³ được phân bố đều ở địa bàn các xã, thị trấn.

- Giai đoạn 2015 - 2020, Huyện ủy Đạ Tẻh đã ban hành Chỉ thị 04-CT/HU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường, từ đó đã tạo sự chuyển biến tích cực từ công tác chỉ đạo, quản lý đến việc khai thác, sử dụng và bảo vệ môi trường. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về khoáng sản, bảo vệ môi trường được chú trọng; phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của các tổ chức chính trị và quần chúng nhân dân. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn với các xã, thị trấn được tổ chức thường xuyên, kịp thời kiểm tra, chấn chỉnh, đề xuất xử lý những trường hợp vi phạm. Các doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản từng bước đi vào hoạt động có nề nếp, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và có trách nhiệm chấp hành tốt các quy định của pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường.

- Công tác quản lý khoáng sản ở các vùng giáp ranh với huyện Tân Phú, huyện Cát Tiên, huyện Đạ Huoai được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ, phối hợp thực hiện tốt các nội dung trong quy chế phối hợp quản lý khoáng sản giữa 3 tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Hoạt động khai thác đất san lấp tại các xã, thị trấn vẫn xảy ra khi chưa được cấp thẩm quyền cho phép; một số địa phương chưa chủ động trong việc kiểm tra, xử lý vi phạm và còn tư tưởng ỷ lại cho cơ quan chuyên môn.

- Trong hoạt động khai thác cát tại các sông, suối có nguy cơ xảy ra tình trạng gây sạt lở bờ sông gây ảnh hưởng đến đất sản xuất nông nghiệp.

- Một số doanh nghiệp khai thác khoáng sản vượt quá khu vực được cấp phép và vượt sản lượng nhưng chưa được phát hiện, xử lý kịp thời; công tác vận chuyển, sử dụng khoáng sản còn ảnh hưởng đến vấn đề bảo vệ môi trường.

- Việc xử lý các vi phạm trong khai thác khoáng sản và môi trường chưa kịp thời, kiên quyết.

2. Nguyên nhân của những hạn chế

2.1. Về khách quan

- Việc phát hiện, xử lý khai thác khoáng sản trái phép không kịp thời gây khó khăn khi xử lý giải quyết vụ việc, thiếu tính răn đe đối với các đối tượng vi phạm.

- Có nhiều nguyên nhân gây sạt lở bờ sông như do dòng chảy một số tuyến sông chảy xiết, địa chất đất và việc khai thác cát không đảm bảo khoảng cách an toàn đối với bờ sông.

2.2. Về chủ quan

- Công tác phát hiện việc khai thác khoáng sản trái phép tại các xã, thị trấn còn thiếu chặt chẽ, chưa thường xuyên, phần lớn các vụ việc vi phạm đều do cấp huyện phát hiện và xử lý.

- Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường phát hiện và ngăn chặn vi phạm còn chậm, chưa kịp thời.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ KHAI THÁC KHOÁNG SẢN GẮN VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xác định khoáng sản là tài nguyên không tái tạo, thuộc tài sản quan trọng của quốc gia phải được quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển bền vững kinh tế - xã hội trước mắt, lâu dài. Quản lý tài nguyên khoáng sản phải đúng quy định của pháp luật, khai thác tài nguyên khoáng sản phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, sử dụng tài nguyên khoáng sản hợp lý, hiệu quả gắn liền với bảo vệ môi trường, cảnh quan và trật tự, an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác khoáng sản góp phần tăng thu ngân sách, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khai thác khoáng sản phải lấy hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường làm tiêu chuẩn cơ bản để quyết định đầu tư, không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng kinh tế. Quan tâm thực hiện tốt quy hoạch, quản lý tài nguyên khoáng sản và kiểm tra thường xuyên để ngăn chặn kịp thời các vi phạm trong khai thác khoáng sản, đặc biệt phải xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật khoáng sản. Phấn đấu không để xảy ra khai thác trái phép, 100% doanh nghiệp được cấp giấy phép khai thác khoáng sản thực hiện tốt các quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản.

- Chú trọng các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản đảm bảo tính hiệu quả và khả thi trong thực tế.

- Áp dụng công nghệ khai thác tiên tiến, phù hợp với quy mô, đặc điểm từng mỏ, loại khoáng sản để khai thác và quản lý khoáng sản để nâng cao hiệu quả.

- Hoạt động khai thác khoáng sản phải đảm bảo gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, các thắng cảnh, tài nguyên thiên nhiên khác, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác quản lý hoạt động khoáng sản và bảo vệ môi trường.

2. Phổ biến, quán triệt quan điểm, nhận thức về đặt yêu cầu quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường ở vị trí trung tâm của các quyết định phát triển, coi môi trường là điều kiện, nền tảng, yếu tố tiên quyết cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Bảo đảm hài hòa lợi ích, tạo động lực khuyến khích các bên liên quan tích cực tham gia quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3. Ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động thăm dò, khai thác và sử dụng các loại khoáng sản, đặc biệt là khai thác cát, sỏi, khai thác đất, san lấp trái phép trên địa bàn huyện.

4. Tăng cường kiểm tra, quản lý việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với việc khai thác tài nguyên khoáng sản.

5. Tăng cường và ràng buộc trách nhiệm của chủ dự án trong việc cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác khoáng sản.

6. Xây dựng và thực hiện các quy hoạch liên quan đến quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường tại địa phương. Rà soát, đề xuất điều chỉnh các quy định xử lý vi phạm theo hướng nâng mức xử phạt, bảo đảm sức răn đe đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường.

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác quản lý hoạt động khoáng sản và bảo vệ môi trường

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ môi trường .

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Thực hiện nghiêm các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác và tổ chức bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

2. Nâng cao công tác tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Luật Khoáng sản

- Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn thi hành pháp luật về quản lý tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện biết để thực hiện; vận động nhân dân cùng tham gia giám sát, phản ánh kịp thời những vi phạm trong việc quản lý, khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

- Tập huấn nâng cao năng lực quản lý khoáng sản cho cán bộ cấp xã; phổ biến các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác khoáng sản cho các doanh nghiệp có giấy phép khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện.

3. Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, xử lý nghiêm các vi phạm Luật Khoáng sản

- Nâng cao năng lực kiểm tra, xử lý vi phạm, giám sát thực thi pháp luật đối với hoạt động khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường, có trách nhiệm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm, xử lý nghiêm, triệt để tình trạng hủy hoại môi trường, gây ô nhiễm môi trường ở các cơ sở sản xuất và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong khai thác khoáng sản.

- Tăng cường đầu tư phương tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác kiểm tra khoáng sản và bảo vệ môi trường.

- Ban hành theo thẩm quyền các văn bản đề thi hành pháp luật về khoáng sản tại địa phương; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát lĩnh vực quản lý và khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường.

- Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa các ngành, địa phương và lực lượng chức năng trong kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường. Phối hợp với chính quyền các vùng lân cận, giáp ranh như Cát Tiên, Đạ Huoai, Bảo Lâm để bảo vệ khoáng sản chưa khai thác cũng như quản lý tốt các hoạt động khai thác khoáng sản tại các khu vực giáp ranh.

- Cung cấp công khai, minh bạch thông tin, thực hiện hiệu quả công tác giám sát của cộng đồng và phản biện xã hội trong quản lý khoáng sản và bảo vệ môi trường.

- Ứng dụng các nền tảng công nghệ thông tin, mạng xã hội, tiếp tục duy trì, phát huy hiệu quả của các đường dây nóng...nhằm phát hiện và xử lý, giải tỏa, ngăn chặn kịp thời các hoạt động khoáng sản trái phép và các vi phạm trong khai thác khoáng sản.

4. Công tác quản lý và thu ngân sách đối với hoạt động khoáng sản

Tăng cường kiểm tra, quản lý việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với việc cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản và thu thuế trong khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định.

5. Công tác cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động sau khai thác khoáng sản

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động cải tạo, phục hồi môi trường đã được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với hoạt động sau khai thác khoáng sản, đảm bảo đưa môi trường về trạng thái đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn, môi trường, phục vụ các mục đích có lợi cho địa phương.

- Huy động nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

6. Rà soát, quy hoạch các điểm khai thác khoáng sản, đề xuất sửa đổi các quy định đối với công tác quản lý khoáng sản, bảo vệ môi trường

- Rà soát và quy hoạch các điểm khai thác khoáng sản phải đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch vùng, bảo đảm khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả khoáng sản phục vụ nhu cầu hiện tại, đồng thời có tính đến sự phát triển của khoa học, công nghệ và nhu cầu khoáng sản trong tương lai, bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên và các tài nguyên thiên nhiên khác. Tổ chức công bố rộng rãi, công khai quy hoạch để các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các nhà đầu tư biết và triển khai thực hiện; định kỳ cập nhật, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng cho phù hợp với thực tế.

- Rà soát những nội dung, quy định của Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ Môi trường không phù hợp với địa phương để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét chỉ đạo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ huyện đến cơ sở có trách nhiệm lãnh đạo tổ chức học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch tổ chức học tập Nghị quyết; đồng thời phối hợp với địa phương, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến

quán triệt nội dung Nghị quyết đến các cấp, các ngành và toàn thể nhân dân một cách sâu rộng và hiệu quả.

3. UBND huyện, Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Huyện ủy để chỉ đạo; Giao UBND huyện tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày 30/6/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường giai đoạn 2021 - 2025.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c),
- Đ/c Võ Ngọc Hiệp, UV BTV Tỉnh ủy (b/c),
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- UB MTTQ và các Đoàn thể huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc huyện,
- Các đồng chí HUV,
- Lưu VPHU, UBKTHU.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Mạnh Việt